

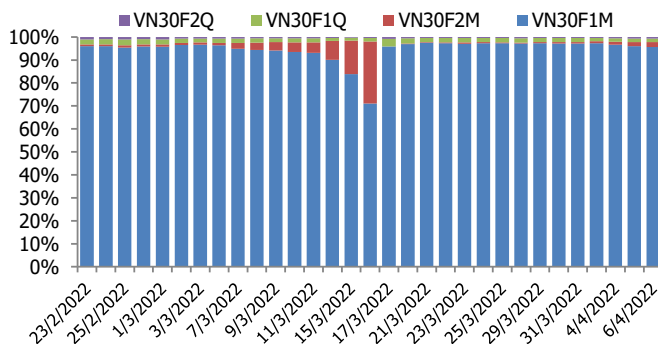
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2204	21/4/2022	15	1540.30	41,205
VN30F2205	19/5/2022	43	1539.90	899
VN30F2209	15/9/2022	162	1534.50	673
VN30F2212	15/12/2022	253	1528.10	280

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Trên thị trường phái sinh, cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 9,6 đến 16,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 17,91 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2204 giảm xuống -16,81 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2205 cũng giảm xuống -17,21 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh so với phiên liền trước, đạt 190.086 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 04 với 2.062 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 8.383 hợp đồng.
- Thị trường đã có phiên lấp GAP thành công nhờ dòng tiền đổ mạnh vào nhóm cổ phiếu bluechips đạt mức cao nhất trong 1 tháng qua. Dù chốt phiên trong trạng thái "xanh vỏ đỏ lòng" nhưng tâm lý nhà đầu tư khá vững trước các thông tin bất lợi bên ngoài tác động. Chỉ số Vn-Index có màn lội ngược dòng thành công ở những phút cuối phiên chiều nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu ngân hàng, bên cạnh đó là nhóm cổ phiếu vật liệu xây dựng mà nổi bật là nhóm cổ phiếu thép. Về kỹ thuật, triển vọng tiệm cận đỉnh cũ hoặc vượt đỉnh lịch sử của của số Vn-Index càng được củng cố nhờ dòng tiền đang quay trở lại nhóm cổ phiếu VN30 cũng như nhóm cổ phiếu cơ bản. Với phiên lấp GAP hôm nay, thị trường cũng đã retest thành công trendline giảm kể từ đầu năm với thanh khoản ở mức cao, đó là những dấu hiệu cho thấy thị trường khỏe.
- Chiến lược trong những phiên tới sẽ tiếp tục xoay quanh các mốc kháng cự quan trọng như 1540 điểm của VN30F1M, mốc 1560 điểm trên VN30-Index và 1536 điểm của VN-Index. Trong bối cảnh dòng tiền có dấu hiệu phân hoá thì rung lắc tất yếu sẽ tiếp tục xảy ra và lực bán sẽ xuất hiện xung quanh các cột mốc trên. Với quan điểm đó, nhà đầu tư xây dựng chiến lược giao dịch "giao dịch ngắn hạn": Giải ngân bám theo xu hướng và mua mới từng phần nếu điều chỉnh. Các mốc cần quan sát Mua là 1538 điểm và 1532 điểm, quản trị rủi ro trong trường hợp xuyên thủng khỏi mức 1528 điểm và tạo ra phân kỳ âm với động lượng. Đối với vị thế trung hạn, nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và Stoploss nếu chỉ số xuyên qua 1528 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 1550-1569 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

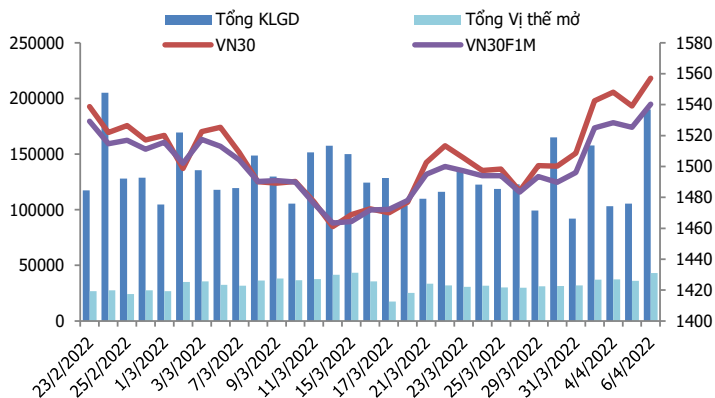
Nhà đầu tư tiếp tục lựa chọn phương pháp giao dịch trading, tận dụng các nhịp rung lắc điều chỉnh về hỗ trợ sẽ là cơ hội để mở lệnh Mua. Vùng giá cản nhắc là 1532-1538 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1528 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1550-1556 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng tiếp tục nắm giữ vị thế Long và Stoploss nếu chỉ số xuyên qua 1528 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 1550-1569 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

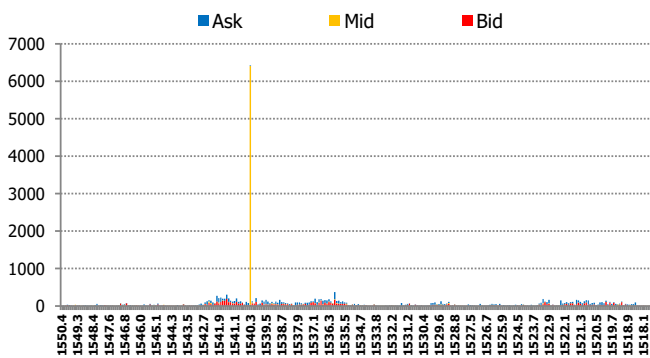
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2204	1540.3	0.98	189,020	80.1	41,205	18.7
VN30F2205	1539.9	1.10	652	97.0	899	45.2
VN30F2209	1534.5	0.92	232	251.5	673	20.8
VN30F2212	1528.1	0.63	182	76.7	280	14.8
Tổng			190,086	80.3	43,057	19.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Trên thị trường phái sinh, cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 9,6 đến 16,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 17,91 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh 80,28% so với phiên liền trước, đạt 190.086 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 04 với 189.020 hợp đồng. Khối ngoại quay trở lại bán ròng HĐTL tháng 04 với 2.062 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 8.383 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2204 là 1.557,88 điểm (cao hơn 17,58 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2205 là 1.559,43 điểm (+19,53 điểm), VN30F2206 là 1.566,01 điểm (+31,51 điểm) và VN30F2209 là 1.571,06 điểm (+42,96 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

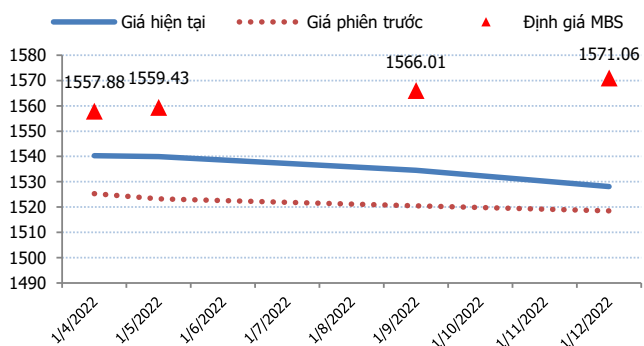
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1535-1538	1516-1520	1500-1508
Kháng cự	1548-1551	1558-1562	1569-1580

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.4	-2.10	1.7	-2.46
VN30F1Q - VN30F1M	-5.8	-4.80	-1	-4.02
VN30F1Q - VN30F2M	-5.4	-2.70	-2.7	-1.56
VN30F2Q - VN30F1M	-12.2	-6.80	-5.4	-7.04
VN30F2Q - VN30F2M	-11.8	-4.70	-7.1	-4.58
VN30F2Q - VN30F1Q	-6.4	-2.00	-4.4	-3.02

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



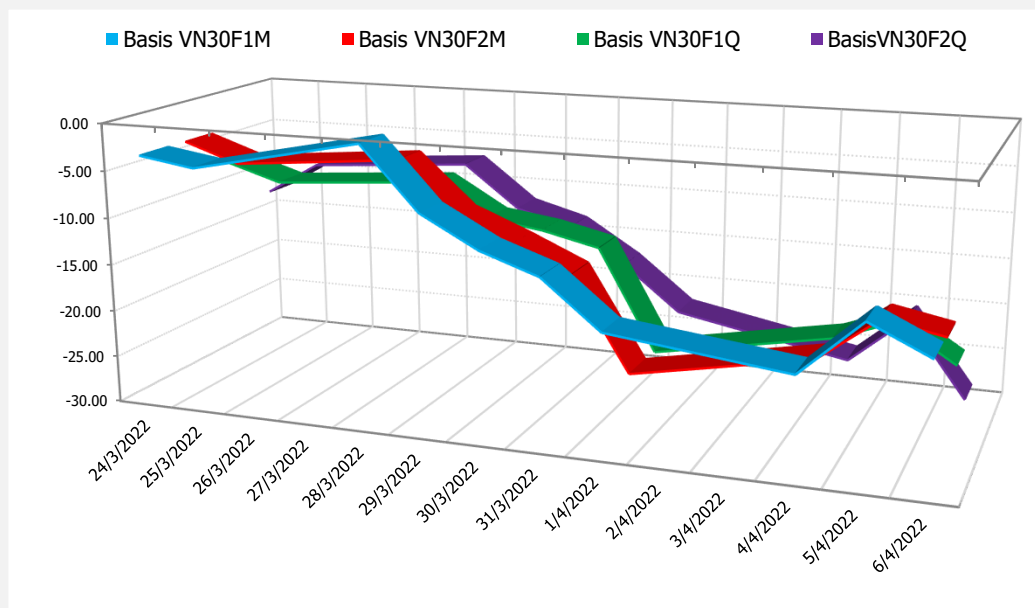
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

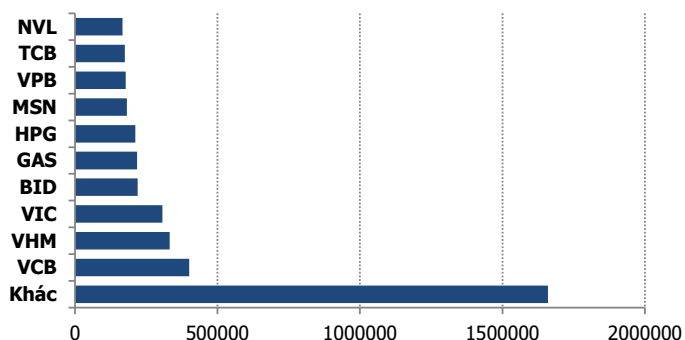
- Trên thị trường phái sinh, cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 9,6 đến 16,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 17,91 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2204 giảm xuống -16,81 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2205 cũng giảm xuống -17,21 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -12,2 điểm đến -0,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2204-VN30F2203) tăng thêm 1,7 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

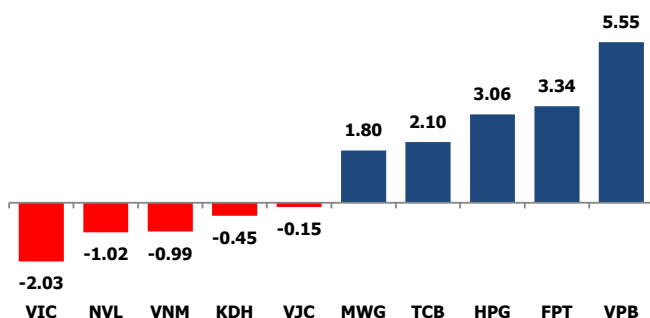


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1522.9	1557.11
Thay đổi	2.87	17.91
%Chg	0.19	1.16
YTD	1.64	1.39
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	6,033.35	4,049.82
P/E	17.66	14.54
P/B	2.68	2.77

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố đưa các chỉ số chính quay lại đà tăng điểm. Số mã tăng điểm (20) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (9) và 1 mã đứng tham chiếu. VPB và FPT trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +5,55 điểm và +3,34 điểm; ngoài ra HPG, TCB hay MWG cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 17,91 điểm (+1,16%) lên 1.557,11 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 214,77 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 11.020 tỷ đồng.

Khối ngoại quay trở lại mua ròng nhẹ với 85,14 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như DXG (+74 tỷ đồng), STB (+73 tỷ đồng), SSI (+66 tỷ đồng), MSN (+53 tỷ đồng), NVL (+49 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,522.90	0.19	17.66	1.64
Dow Jones	34,496.51	(0.42)	18.19	(5.07)
S&P500	4,481.15	(0.97)	23.05	(5.98)
Nikkei 225	26,866.79	(1.77)	15.23	(6.69)
Shanghai	3,283.43	0.02	13.94	(9.79)
DAX	14,151.69	(1.89)	14.49	(10.91)
Vàng	1,923.85	(0.08)		5.17
Dầu WTI	97.42	1.24		29.53

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 04/04/2022			
Úc - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng)	1.6%	1.8%	1.8%
Thứ Ba - 05/04/2022			
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 4)	0.10%	0.10%	0.10%
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 3)	59.9	59.7	60.9
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ (Tháng 3)	60.5	61.0	62.6
Mỹ - Chỉ số PMI phi sản xuất của ISM (Tháng 3)	56.5	58.4	58.3
Thứ Tư - 06/04/2022			
Anh - PMI xây dựng (Tháng 3)	59.1	57.8	59.1
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 3)	60.6	60.0	74.2
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-3.449M	-2.056M	2.421M
Thứ Năm - 07/04/2022			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	202K	200K	
Thứ Sáu - 08/04/2022			
Ấn Độ - Quyết định lãi suất	4.00%		
Canada - Thay đổi việc làm (Tháng 3)	336.6K	80.0K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm phiên thứ 2 liên tiếp và lãi suất vọt lên mức cao mới, sau khi Fed đưa ra thêm dự báo về tốc độ thắt chặt chính sách tiền tệ để đối phó lạm phát, làm gia tăng lo ngại điều đó có thể làm chậm tăng trưởng kinh tế. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones rớt 144,67 điểm (-0,42%) xuống 34.496,51 điểm. Chỉ số S&P 500 lùi 0,97% xuống 4.481,15 điểm, và chỉ số Nasdaq Composite mất 2,22% còn 13.888,82 điểm sau khi giảm 2,3% vào ngày 05/4.
- Giá dầu giảm sau khi dự trữ dầu thô tại Mỹ bất ngờ tăng, và sau thông tin rằng các quốc gia tiêu thụ lớn cũng giải phóng dự trữ dầu cùng với Mỹ để đối phó những lo ngại về nguồn cung. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 5,22% xuống 101,07 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 5,6% còn 96,23 USD/thùng.
- Giá vàng ổn định sau khi biên bản cuộc họp tháng 3 của Fed được công bố, do sức hấp dẫn của kim loại quý như một kênh trú ẩn an toàn và phòng ngừa lạm phát đã bù đắp cho việc Fed dự kiến nâng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản. Khép phiên, hợp đồng vàng giao ngay gần như đi ngang ở mức 1.923,50 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai lùi 0,2% xuống 1.923,10 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, FPT và HPG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tăng điểm trở lại. Trong đó, VPB đóng góp +5,55 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	8.64	39,950	4.31	6.21%	1621.948	5.55	15.09	2.27
HPG	Metals & Mining	8.08	47,250	2.49	4.24%	1400.826	3.06	6.59	2.33
TCB	Banks	7.91	49,900	1.73	2.46%	443.282	2.10	9.69	1.90
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.06	113,000	3.67	5.17%	465.302	3.34	23.58	5.72
VIC	Real Estate Management & Development	5.83	80,500	-2.19	3.52%	456.58	-2.03	#N/A N/A	2.98
VHM	Real Estate Management & Development	5.41	76,300	-0.13	1.60%	293.913	-0.11	8.47	2.66
ACB	Banks	5.30	33,200	0.61	1.68%	137.711	0.50	9.34	2.00
MWG	Specialty Retail	5.11	158,800	2.32	5.61%	473.513	1.80	22.90	5.56
MSN	Food Products	5.05	153,800	1.45	3.26%	208.744	1.12	21.19	5.53
MBB	Banks	4.82	33,350	2.14	3.08%	556.035	1.57	9.92	2.12
VNM	Food Products	4.61	79,300	-1.37	2.65%	343.646	-0.99	17.55	5.01
NVL	Real Estate Management & Development	4.05	86,300	-1.60	4.13%	588.477	-1.02	45.17	4.76
STB	Banks	4.03	32,350	1.73	3.33%	389.518	1.07	17.38	1.78
VCB	Banks	3.06	84,600	1.93	4.04%	166.923	0.90	18.27	3.67
HDB	Banks	2.81	29,000	0.87	2.45%	133.596	0.38	9.54	1.99
TPB	Banks	2.71	41,150	0.86	2.99%	272.687	0.36	12.46	2.50
VJC	Airlines	2.65	141,000	-0.35	1.73%	85.284	-0.15	62.10	4.51
SSI	Capital Markets	2.15	44,600	0.68	2.75%	362.185	0.23	20.53	3.24
VRE	Real Estate Management & Development	1.66	33,600	-0.15	2.25%	182.475	-0.04	58.08	2.49
CTG	Banks	1.63	32,600	0.77	1.71%	186.804	0.19	#N/A N/A	#N/A N/A
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.59	118,100	0.25	4.42%	216.597	0.06	26.10	4.47
KDH	Real Estate Management & Development	1.48	51,000	-1.92	2.36%	98.199	-0.45	28.63	3.22
PDR	Capital Markets	1.27	93,000	0.00	2.07%	354.902	0.00	24.93	6.50
SAB	Food Products	0.83	169,500	1.99	4.35%	49.196	0.25	29.65	5.12
GAS	Gas Utilities	0.76	113,700	-0.52	2.92%	95.236	-0.06	25.96	4.26
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.67	16,400	0.31	2.79%	143.27	0.03	21.37	1.34
BID	Banks	0.61	43,500	0.46	2.70%	139.789	0.04	20.88	2.65
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.49	56,000	-0.18	1.26%	70.709	-0.01	23.89	2.83
GVR	Real Estate Management & Development	0.41	37,000	1.65	2.78%	134.282	0.10	35.60	3.09
BVH	Beverages	0.34	65,200	2.19	3.81%	166.432	0.11	25.53	2.28

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn